**TUẦN 8:** **CHỦ ĐỀ 4: KHO BÁU CỦA EM**

**Bài đọc 03: NGƯỜI THU GIÓ (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80- 85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn thơ, toàn bài thơ. Hiểu nội dung ý nghĩa của bài đọc: Biểu dương Uy - li – am một thiếu niên Châu Phi, từ chỗ phải bỏ học giữa chừng đã tự đọc sách để chế tạo máy phát điện bằng sức gió, giúp gia đình và làng xóm phát triển sản xuất, thay đổi đời sống.

- Thể hiện giọng đọc hăm hở, nhiệt tình, vui vẻ và đầy tự hào.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học, biết bày tỏ sự yêu thích với những chi tiết hay và có ý nghĩa trong câu chuyện.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Phải biết vượt qua khó khăn trong cuộc sống để mang cuộc sống tốt đẹp cho bản thân, gia đình và xã hội.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý và giúp đỡ mọi người xung quanh.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần ham đọc sách

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết chịu trách nhiệm với việc học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Tivi

- Kế hoạch bài dạy

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV đưa ra các bức tranh, giới thiệu cái máy thu gió và yêu cầu HS nêu lợi ích của các loại máy thu gió?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời những điều em biết về cái máy thu gió.  -HS lắng nghe | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80 - 85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc vui tươi, tự hào phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài đọc.  - GV gọi HS chia đoạn  Đoạn 1: Từ đầu…. đến …vẫn phải nghỉ học  Đoạn 2: Từ Không được tới trường …..đến ….xe đạp cũ.  Đoạn 3: Từ Mày mò mãi… đến….các hộ dân.  Đoạn 4: Còn lại  - GV HD đọc: Đoạn 1 giọng thể hiện nỗi buồn, đoạn 2 giọng đọc hăm hở, nhiệt tình, đoạn 3 giọng vui vẻ và giọng 4 thể hiện niềm tự hào.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn lần 1  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: bập bõm, ấn tượng, uy tín, hạn hán, mày mò mãi, *…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  + Ở đó/, với vốn tiếng Anh bập bõm/ và sự giúp sức của từ điển/, cậu đọc được hai cuốn sách/ hướng dẫn cách làm ra điện. //  + Năm 20213,/ Uy – li- am được một tạp chí quốc tế uy tín / đưa vào danh sách / những người dưới ba mươi tuổi thay đổi thế giới.//  - GV cho HS đọc đoạn lần 2  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài thơ. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS chia đoạn  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài\_HS quan sát  - 4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  -HS đọc đoạn lần 2 |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn, toàn bài.  + Hiểu nội dung ý nghĩa của bài đọc: Biểu dương Uy - li – am một thiếu niên Châu Phi, từ chỗ phải bỏ học giữa chừng đã tự đọc sách để chế tạo máy phát điện bằng sức gió, giúp gia đình và làng xóm phát triển sản xuất, thay đổi đời sống.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV cùng HS giải nghĩa từ: hạn hán, bập bõm, thực phẩm, mùa vụ, từ điển, máy điện gió.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Hoàn cảnh gia đình và làng quê của Uy -li – am khó khăn như thế nào?    + Câu 2: Uy-li-am đã đọc và ứng dụng được điều gì trong sách?  + Câu 3: Những chiếc máy của Uy – li – am đã đổi thay cuộc sống của gia đình và quê hương như thế nào?  + Câu 4: Vì sao Uy – li – am được xếp vào danh sách những người dưới ba mươi tuổi thay đổi thế giới?  + Câu 5: Vì sao nhiều trường đại học của Mỹ khuyến khích sinh viên đọc cuốn sách viết về Uy – li – am.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học: *Biểu dương Uy - li – am một thiếu niên Châu Phi, từ chỗ phải bỏ học giữa chừng đã tự đọc sách để chế tạo máy phát điện bằng sức gió, giúp gia đình và làng xóm phát triển sản xuất, thay đổi đời sống.* | | - Hạn hán: Là thời gian kéo dài nhiều ngày của một khu vực bị thiếu nước  - Bập bõm là một cách biết không chắc chắn, chưa đầy đủ, chỗ được chỗ không.  - Thực phẩm: là thức ăn  - Mùa vụ: nói đến thời gian gieo trồng và thu hoạch của lúa  - Từ điển: Là nơi giải thích thông tin về ngôn ngữ của con người một cách dễ hiểu và khách quan nhất.  - Máy điện gió: Máy phát điện nhờ sức gió.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Gia đình và làn quê Uy – li – am rất nghèo, bị hạn hán nặng, lâm vào cảnh đói kém.  + Đọc 2 cuốn sách tiếng Anh dạy cách làm ra điện và áp dụng những điều dọc được, mày mò, làm ra máy điện gió.  + Giúp có điện để thắp sáng 4 bóng đèn, đủ nước tưới cho cánh đồng, và phục vụ sinh hoạt hàng ngày.  + Vì anh đã thay đổi được cuộc sống của một vùng quê nghèo.  + Vì Uy – li – am là một gương sáng về nhiều mặt cho sinh viên và tuổi trẻ nói chung: sự ham học, khả năng tự học, đầu óc sáng tạo và quyết tâm áp dụng những điều đã học, làm cho cuộc sống ngày cáng tốt đẹp hơn.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS học diễn cảm bài đọc: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc phù hợp với nội dung từng đoạn. + GV đọc mẫu diễn cảm  + GV lưu ý một số câu để HS đọc diễn cảm hơn, nếu bạn nào chọn đoạn nào mà có câu như cô gợi ý thì chú ý cách đọc cô đã hướng dẫn.  + Cậu bé Uy – li – am / sống ở một làng quê **nghèo** của Châu Phi.//  + Ở đó/, với vốn tiếng Anh **bập bõm**/ và sự giúp sức của từ điển/, cậu đọc được hai cuốn sách/ hướng dẫn **cách làm ra điện.** //  + Chiếc máy điện gió thứ hai / giúp cậu/ dùng máy bơm nước/ để cung cấp nước/ **tưới** cho cánh đồng ngô,/ thuốc lá của gia đình.//  + Năm 20213,/ Uy – li- am được một tạp chí quốc tế uy tín / đưa vào danh sách / những người **dưới ba mươi** tuổi **thay đổi** thế giới.//  + Mời HS tự chọn đoạn và luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: : Phải biết vượt qua khó khăn trong cuộc sống để mang cuộc sống tốt đẹp cho bản thân, gia đình và xã hội.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu nhiệm vụ cho đọc lại bài cho người thân nghe và chia sẻ về những bài học mình đã học được qua bài đọc “ Người thu gió”.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI (Kết bài)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết hai cách kết bài mở rộng và không mở rộng , viết được đoạn kết bài cho bài văn tả cây cối.

- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm nghĩ về cây cối.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học luyện tập tả cây cối.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết đoạn kết bài tả cây cối, vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp qua các hoạt động

***3. Phẩm chất.***

***-*** Phẩm chất yêu nước: Yêu cây cối, môi trường xung quanh em.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**-** Tivi

- Kế hoạch bài dạy

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn”- GV đưa ra một số câu hỏi về các loại cây và các bạn HS đố nhau theo hình thức trò chơi Đố bạn “- GV dẫn dắt vào bài mới. | **-** HS lắng nghe luật chơi  - HS tham gia chơi  -HS đọc tên bài học | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Biết hai cách kết bài mở rộng và không mở rộng , viết được đoạn kết bài cho bài văn tả cây cối.  + Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm nghĩ về cây cối.  - Cách tiến hành: | | |
| **I. Tìm hiểu về cách kết bài: ( BT1)**  **1. Nhận xét.**  **-** GV cho HS nêu yêu cầu  - GV mời 2-3 HS đọc đoạn văn trong SGK.  - GV mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4 trả lời câu hỏi:  a. Hãy chỉ ra đoạn kết bài của bài Sầu riêng trang 58, nêu nội dung và số câu trong đoạn kết bài đó?  b. So sánh đoạn kết bài Sầu riêng (trang 58) và đoạn kết bài Cây Si (trang 35)? (Khác nhau về số câu và nội dung….)  - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, tuyên dương, rút ra bài học  - Có 2 đoạn kết bài:  + Kết bài mở rộng: Là kết thúc bài viết bằng một số câu nêu lên tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ, liên tưởng, ….của người viết (hoặc của nhân vật) về đối tượng miêu tả.  + Kết bài không mở rộng: Là kết thúc bài viết bằn 1 câu nêu lên cảm nghĩ của người viết (hoặc của nhân vật ) về đối tượng miêu tả.  - Như vậy, các em hãy cho cô biết Kết bài cây Si thuộc dạng kết bài nào ? Kết bài cây Sầu riêng thuộc dạng kết bài nào? | | - HS đọc yêu cầu  - 2-3 HS đọc đoạn văn trong SGK, cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Lớp tổ chức sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau đọc đoạn văn và thảo luận, trả lời 3 câu hỏi:  a. Đoạn kết bài từ Đứng ngắm cây sầu riêng đến hết. Có 4 câu. Nội dung nêu suy nghĩ, liên tưởng, cảm xúc của tác giả.  b. Kết bài cây Si chỉ có 1 câu, nêu lên cảm nghĩ của tác giả.  - Kết bài Cây sầu riêng có 4 câu. Nội dung nêu suy nghĩ, liên tưởng, cảm xúc của tác giả.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 1- 2 HS trả lời  - 3-4 HS đọc lại bài học.  -Kết bài cây Si dạng kết bài không mở rộng, kết bài cây Sầu riêng là dạng két bài mở rộng. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức về cách viết kết bài cho đoạn văn, bài văn miêu tả cây cối..  + Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm nghĩ về cây cối.  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Luyện tập.**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS chọn 1 trong 2 loại kết bài mở rộng và không mở rộng để viết.  - GV yêu cầu HS đọc bài của mình trước lớp. (GV nên gọi HS sao cho đủ 2 loại kết bài  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, chấm bài, rút kinh nghiệm, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS viết cá nhân vào vở  - HS đọc đoạn kết bài  - HS nhận xét. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà chia sẻ cách viết đoạn văn kết bài đã học cho mọi người biết.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

*-* Nhớ nội dung , kể hoặc đọc lại câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà phù hợp với chủ điểm sách và thư viện.

- Lắng nghe bạn kể ( đọc), biết ghi chép vắn tắt thắc mắc, nhận xét, phát biểu, đánh giá lời kể (giọng đọc) của bạn.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết cùng trao đổi với các bạn về câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo).

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để kể lại được câu chuyện em đã đọc, tự đọc sách.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu để cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao, tự tin trong giao tiếp.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập

- Phẩm chất trách nhiệm:Có trách nhiệm trong học tập để chuẩn bị trước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Tivi

- Kế hoạch bài dạy

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nêu lợi ích của việc đọc sách báo mà các em biết ?  - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. | - HS nêu | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết kể lại được câu chuyện, (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo)  + Biết cách trao đổi với bạn bè về câu chuyện.  + Phát triển kĩ năng nghe-nói qua đó góp phần phát phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị (Làm việc nhóm 2)**  - GV cho HS đọc bài tập 1  - GV nhấn mạnh yêu cầu, các công việc cần thực hiện.  **Giới thiệu một câu chuyện** ( hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà **về việc đọc sách và ích lợi của sách.**  **-** GV cho HS hoạt động nhóm 2 để thực hiện nội dung BT1  - GV mời đại diện nhóm trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương, kể thêm một số tác phẩm khác.  **Thơ**: Sáng tác một tác phẩm ( Minh Thu ), Sách của ba ( Lê Viết Long ), Sách xưa (Hồng Dương ), Nàng tiên sách vở ( Hoàng Hôn),…  **Câu chuyện:** Ươm mầm, Khuyến học, Được học, Tôi tự học, Mẹ Teresa\_Trên cả tình yêu, giáo dục và ý nghĩa cuộc sống, Nơi chỉ người đọc sách mới có thể chạm tới, ….  **Hoạt động 2: Kể chuyện (Sinh hoạt nhóm 4)**  ***1. Kể chuyện trong nhóm:***  - GV mời 1 HS đọc bài tập 2a, cả lớp đọc thầm.  - GV mời HS thảo luận nhóm 4  - Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.  - GV theo dõi hỗ trợ các nhóm.  ***1.2. Kể chuyện trước lớp.***  - GV mời đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV mời một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV nhận xét tuyên dương. | | - HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  -HS thảo luận nhóm 2  -Đại diện nhóm trình bày\_ Các nhóm nhận xét  -HS lắng nghe  - 1 HS đọc bài tập 2a, cả lớp đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm 4 để kể  - Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.  - Đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp nhận xét.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện. |
| **Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện ( Làm việc cá nhân )**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 2b  - GV mời HS phát biểu nội dung câu chuyên (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) mình vừa chia sẻ. Và em học được điều gì từ câu chuyên (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - HS đọc bài tập 2b  - HS phát biểu |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: Biết cùng trao đổi với các bạn, bạn bè, người thân về câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo).  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV trao đổi với các bạn, bạn bè, người thân về câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) mà em đã học được.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**Bài đọc 02: MỖI LẦN CẦM SÁCH GIÁO KHOA (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai theo phát âm địa phương. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80 - 85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm yêu mến của bạn nhỏ trong bài thơ với thư viện trường.

- Thể hiện giọng đọc diễn cảm cảm xúc của người viết.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc cảm nhận được những tình yêu của bạn nhỏ với thư viện trường.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

*-* Phẩm chất yêu nước: Yêu trường học cụ thể là yêu thư viện trường.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Tivi

- Kế hoạch bài dạy

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Hái táo” để khởi động bài học.  - GV chuẩn bị 4 trái táo, ẩn bên trong là 4 đoạn văn và 1 câu hỏi (bài đọc Người thu gió).  - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách xung phong, ai bốc được bông hoa nào thì đọc diễn cảm khổ thơ đó và trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét tuyên dương.  - Thông qua trò chơi, GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - 4 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75-80t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với nội dung bài thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 4 đoạn tương ứng 4 khổ thơ :  + Đoạn 1: Từ đầu đến …tìm đường đạn bom.  + Đoạn 2: Tiếp theo …nuôi người lớn khôn.  + Đoạn 3: Tiếp theo đến …từ bãi o, a….  + Đoạn 4: Đoạn còn lại.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo 4 khổ thơ.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *Hầm kèo, rắc mực, khoai nướng, khao khát, …..*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Hầm kèo/ vẳng tiếng yêu thương*  *Hàng xoan rắc mực/ tím đường đạn bom.//*  *Bao nhiêu/ kiến thức ở đời*  *Ủ vào trang sách/ nuôi người lớn khôn.//*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài thơ. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm yêu mến của bạn nhỏ trong bài thơ với thư viện trường.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Bài thơ là lời của ai?  -Có thể là của ông hoặc bà, không phải của bố vì bài thơ là của người đã có cháu: Mong con cháu được nên người.)  + Câu 2: Nhân vật trong bài thơ nhớ những kỉ niệm gì thời đi học?  + Câu 3: Tìm những câu thơ nói lên nói lên cảm nghĩ của nhân vật với sách giáo khoa đầu đời?  + Câu 4: Nhân vật trong bài thơ mong muốn điều gì ở con cháu?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Tình cảm yêu mến của bạn nhỏ trong bài thơ với thư viện trường.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + Hầm kèo: hầm tránh bom đạn trong chiến tranh, có kèo bằng tre, gỗ để đỡ mái đất.  + Mũ rơm: mũ bện bằng rơm để chống mảnh đạn, mảnh bom nhỏ trong chién tranh.  + Tiếng gà gáy: ý nói quyển sách học vần ngày trước  + Bậc tài danh: Người nổi tiếng  + Bài o, a: bài học vần đầu tiên trong sách giáo khoa ngày trước ( dạy chữ o, dạy chữ a).  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  Câu 1: Bài thơ là của một người đã từng đi học. (Có thể nói là của ông , bà, bố, ...)  Câu 2: Nhân vật trong bài thơ nhớ thời đi học rất gian khổ: đội mũ rơm đi học, học dưới hầm kèo vì đất nước có chiến tranh, phải ăn khoai nướng thay cơm vì đất nước còn nghèo, nhớ những kỉ niệm rất đẹp như hàng xoan rắc hoa tím trên đường, nhân vật trong bài thơ cũng nhớ đến những quyển SGK thời đi học.  Câu 3: SGK gắn bó với học sinh: Sách cùng ta đội mũ rơm giữa trời.  SGK dạy những kiến thức bổ ích: Bao nhiêu kiến thức ở đời / Ủ vào trang sách nuôi người lớn khôn.//  SGK chan chứa tình yêu thương và những ước mơ đẹp: Sách đằm lời mẹ ru con / Gieo khao khát để vẹn tròn tương lai.  SGK giúp HS thành tài: Bậc danh tài cũng từ bài o, a...  Câu 4: Mong SGK giúp con cháu nên người.  - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với cảm xúc nhân vật, giọng khoan thai, tha thiết, cảm động, nghỉ hơi đúng với những dòng thơ nối ý nhau, nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc.  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 3.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3.  - HS lắng nghe và quan sát cách chơi.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập cẩn thận, quý trọng sách.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn HS lấy SGK, vở, đồ dùng học tập sửa lại cho gọn gàng, sạch đẹp.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: SÁCH VÀ THƯ VIỆN (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Kể tên được một số sách đã đọc theo theo đúng loại sách; sắp xếp được các từ ngữ đã cho vào nhóm thích hợp, viết được đoạn văn kể chuyện đến thư viện đọc sách hoặc mượn sách, trong đoạn văn sử dụng được các từ ngữ phù hợp về thư viện và hoạt động ở thư viện.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng vốn từ về sách và thư viện trong nói và viết.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết giải quyết nhiệm vụ học tập ( viết được đoạn văn với các từ về thư viện và hoạt động thư viện ).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết đoạn văn

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp

***3. Phẩm chất.***

*-* Phẩm chất yêu nước: yêu sách và thư viện trường học,

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết quý trọng sách và có ý thức trong việc sử dụng thư viện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Tivi

- Kế hoạch bài dạy, phiếu bài tập

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu bài hát: “Trang sách em yêu” do Ái Khanh trình bày.- GV gọi HS kể lại tên các quyển sách em đã nghe được trong bài hát và nêu nội dung em học được qua quyển sách ấy,- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe - HS cùng trao đổi với GV về tên sách và ý nghĩa của quyển sách.+ HS trả lời theo suy nghĩ **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Kể tên được một số sách đã đọc theo theo đúng loại sách; sắp xếp được các từ ngữ đã cho vào nhóm thích hợp, viết được đoạn văn kể chuyện đến thư viện đọc sách hoặc mượn sách, trong đoạn văn sử dụng được các từ ngữ phù hợp về thư viện và hoạt động ở thư viện. .  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Kể tên một số quyển sách đã đọc (Làm việc nhóm 4).**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1, cả lớp âm thầm đọc theo  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4: cùng nhau đọc yêu cầu bài, thảo luận và kể tên một số quyển sách em đã đọc  a) Truyện b) Thơ c) SGK  d) Sách phổ biến kiến thức  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương , sửa chữa nếu HS phân sai loại tên sách. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - Các nhóm tiến hành thảo luận  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 2: Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp ( Làm việc nhóm 2)**  - GV gọi HS đọc BT2, cả lớp đọc thầm theo  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm phiếu bài tập  - GV mời một vài HS trả lời trước lớp  - GV nhận xét, sửa lỗi (nếu có), đưa ra đáp án đúng:  *+ Hoạt động thư viện:**trưng bày sách, giới thiệu sách, bảo quản sách, phân loại sách, cho mượn sách.*  *+ Hoạt động của em ở thư viện: đọc sách, mượn sách, trả sách.*  *+ Nhận xét của em về sách: hay, thú vị, hấp dẫn, bổ ích.* | | - HS đọc yêu cầu BT2\_ Lớp đọc thầm  - HS thảo luận nhóm đôi viết vào phiếu học tập.  - HS trả lời\_ HS nhận xét, góp ý  -HS lắng nghe, sửa chữa nếu sai |
| **Bài tập 3: Viết đoạn văn ( Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân, viết vào vở Viết đoạn văn ngắn ( 4 – 5) câu kể chuyện em đến đọc sách (hoặc mượn sách, trả sách) ở thư viện.  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS làm bài vào vở.  - HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi **“Ai nhanh – Ai đúng”.**  + GV chuẩn bị một số từ khoá ( ngoài SGK càng tốt ) để HS cho biết từ ngữ đó chỉ gì? (Hoạt động của thư viện, hoạt động của em ở thư viện, nhận xét của em về sách, tên quyển sách..)  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài HS chuẩn bị mỗi bạn một cuốn sách, đọc nội dung cuốn sách cũng như tìm hiểu ý nghĩa cuốn sách (nếu không có sách các em có thể tới thư viện để mượn ) để chuần bị cho bài Góc sáng tạo: Ngày hội đọc sách. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  -HS chuẩn bị sách | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**GÓC SÁNG TẠO: NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết thuyết minh và trả lời câu hỏi của người tham quan về các sản phẩm và gian sách của tổ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện các hoạt động kể chuyện, đọc thơ, biểu diễn văn nghệ trong ngày hội đọc sách ).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tổ chức ngày hội đọc sách.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thuyết trình và trả lời câu hỏi của người tham quan sách.

***3. Phẩm chất.***

**-** Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu sách của dân tộc

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**-** Tivi

- Kế hoạch bài dạy

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS kể lại quyển sách của mình đã đọc và nêu ý nghĩa, điều học được từ quyển sách?  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS kể quyển sách em đã đọc và nêu ý nghĩa em học được.  -HS lắng nghe | | |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Biết thuyết minh và trả lời câu hỏi của người tham quan về các sản phẩm và gian sách của tổ.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  -GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS  - GV cho HS gộp các bàn để trưng bày sách  **Hoạt động 2: Trưng bày gian sách ( bàn sách ) của tổ ( Làm việc nhóm)**  -GV cho HS trưng bày ở một bàn:  + Những quyển sách từ tủ sách của HS trong tổ.  + Các bài viết của học sinh trong tổ từ đầu năm học ( bài văn, bài thơ, nhật kí,….) đóng thàng quyển sách.  + Trang trí gian sách ( bàn sách) của các em theo ý tưởng và những vật dụng có sẵn. | | - HS để sách mình đã chuẩn bị lên bàn cho GV kiểm tra.  - HS gộp bàn  -HS các tổ trưng bày bàn sách của mình.  -HS trưng bày  -HS trang trí | |
| **Hoạt động 3: Thuyết trình, tổ chức các hoạt động phối hợp ( Làm việc cả lớp)**  **-**GV cho HS đi tham quan các bàn sách được trưng bày.  - GV yêu cầu các tổ cử người thuyết trình về gian sách (bàn sách) của tổ mình, trả lời câu hỏi của các bạn, thầy cô đến tham quan.  - GV nhận xét chung, rút kinh nghiệm | | -HS trong lớp đi tham quan các bàn sách  -HS trong tổ thuyết trình, chủ động phân công nhau kể chuyện, đọc thơ hoặc biẻu diễn văn nghệ tại gian sách của tổ mình, các tổ luân phiên biểu diễn. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn quyển sách em thích nhất, của bạn nào và em sẽ thực hiện điều đó như thế nào trong thực tế sau này?  - GV mời HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - GV hướng dẫn và dặn dò HS về nhà tự đánh giá ở nhà (trang 61 -62, SGK) | | | - HS chia sẻ với bạn  -HS chia sẻ trước lớp  -HS lắng nghe  -HS về nhà tự đánh giá. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |